

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28- 9- 2022

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hải Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Hòa và ông Nguyễn Xuân Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Xuân Giáp – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị C, sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm 6-7, xã Ng X, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm 2, xã Ng H, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2022, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Dương Văn H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại UBND xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn cãi vã, gây gỗ lẫn nhau. Nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống. Mâu thuẫn trầm trọng không thể giải quyết được. Từ năm 2021 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Nay chị C không còn tình cảm với anh H nữa yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình làm việc, bị đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Thị C lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại UBND xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được khoảng 10 tháng thì chị C bỏ về bên nhà ngoại để sinh sống. Gia đình anh H đã qua nói chuyện để chị C quay về cùng chung sống nhưng chị C vẫn không chịu quay về nhà chồng. Từ năm 2021 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Nay chị C yêu cầu ly hôn thì anh H không đồng ý ly hôn, nhưng chị C cứ nhất quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử cho chị Trần Thị C được ly hôn với anh Dương Văn H; Về con chung: Không có con chung. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày ngày 26-11-2020 tại UBND xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Bị đơn cư trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử, Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là đúng với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Nguyên đơn và bị đơn lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 26-11-2020 tại UBND xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy, quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[2.2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- Về yêu cầu về ly hôn: Lời khai của Nguyên đơn, Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cho thấy: Cuộc sống hôn nhân giữa Nguyên đơn và Bị đơn đã xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải được, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài. Vợ chồng đang sống ly thân, mỗi người một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc, sẻ chia yêu thương cùng nhau nữa. Như vậy, có thể khẳng định, tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho chị Trần Thị C được ly hôn Dương Văn H là phù hợp với pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị C và anh Dương Văn H.
2. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.
4. Về án phí: Chị Trần Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005361 ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc.
6. Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án DS H.Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Xá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Hải Dương**

